

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2018/HS-ST
Ngày 13-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Diệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;
2. Ông Đào Văn Nô.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2018/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T, sinh năm 1985, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Diệp Bạch H (đã chết); vợ tên Nguyễn Thị K N và 02 con sinh năm 2013 và 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Trần Minh S, sinh năm 1976, tại An Giang; nơi cư trú: Ấp B 2, xã B Đ, huyện P, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh L và bà Huỳnh Thị V; vợ tên Đặng Thị Ngọc Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày

03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

3. Lưu Thanh G, sinh năm 1976; tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp ND, xã LT, huyện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Lưu Văn Đ và bà Ngô Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

4. Nguyễn Thanh S, sinh năm 1986, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị R; vợ tên Điều P và 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

5. Nguyễn Anh D, sinh năm 1974, tại Bình Dương; nơi cư trú: Khu phố 5, phường DC, thành phố TM, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị G, vợ tên Dương Thị Th và 01 con sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

6. Nguyễn Thanh Th (tên gọi khác Thanh Lùn), sinh năm 1981, tại An Giang; nơi cư trú: Ấp V, xã VN, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị H, vợ tên Trần Thị T L và 02 con sinh năm 2000 và 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

7. Nguyễn Văn H, sinh năm 1959, tại Cà Mau; nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn Ti, huyện Ti, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Châu Thị T; vợ tên Nguyễn H Th (đã ly hôn) và có 02 con sinh năm 1985 và 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/10/2018 đến ngày 12/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T, Trần Minh S, Lưu Thanh G, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thanh Th là bạn bè quen biết nhau.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/10/2018, T, S, G, S cùng uống nước ở một quán không tên ở Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì T rủ S, G, S đến quán “Anh Thanh” (Miền Tây) do Nguyễn Thanh Th làm chủ ăn sáng và chơi bầu cua thắng thua bằng tiền thì S, G, S đồng ý. Sau đó, S đi đón con con T, S, G đi đến quán cơm “Anh Thanh” (Miền Tây). Trên đường đi T ghé vào 01 tiệm tạp hóa không rõ tên ở khu phố Long Bình mua 04 (Bốn) bộ bầu cua, mỗi bộ gồm 01 (Một) tờ giấy in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 (Một) hộp có in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà. T, S, G đến quán “Anh Thanh” (Miền Tây) ăn sáng thì gặp Th. Sau khi ăn sáng xong T rủ Th chơi bầu cua thắng thua bằng tiền thì Th đồng ý. Th lấy 01 cái mâm bằng inox và dẫn T, S, G vào phòng ngủ của Th chơi “lắc bầu cua”. T làm cái đề S, G, Th đặt cược với số tiền từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng. Do được T rủ từ trước nên sau khi rước con về nhà thì S đến quán “Anh Thanh” (Miền Tây) cùng tham gia chơi “lắc bầu cua”. Lúc này, Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh D đến quán “Anh Thanh” (Miền Tây) ăn cơm và nhìn thấy T, S, G, Th, S đang chơi “lắc bầu cua” thắng thua bằng tiền nên cùng vào tham gia chơi chung. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại quán “Anh Thanh” (Miền Tây) có một số đối tượng đang tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “lắc bầu cua”, Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại chiếu bạc:

- 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng);
- 01 (Một) tờ giấy in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà;
- 01 (Một) hình hộp bằng giấy có in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà;
- 01 (Một) cái mâm bằng inox;
- 03 (Ba) bộ in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà chưa qua sử dụng.

Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên thu giữ trên người Nguyễn Văn H, Trần Minh S, Nguyễn Anh D, Trần Thanh G, Nguyễn Thanh S:

- 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của Nguyễn Văn H.
- 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) của Trần Minh S.
- 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng) của Nguyễn Anh D.
- 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) của Trần Thanh G.
- 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thanh S.

Sau đó, Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên lập hồ sơ ban đầu và chuyển giao cho Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Nguyễn Minh T khai: Mang theo số tiền 5.300.000 đồng (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. T là người mua 04 (Bốn) bộ “bầu cua”, trong quá trình chơi T là người làm cái để những người cùng tham gia đặt cược. Toàn bộ số tiền mang theo T bỏ tại chiếu bạc khi bị lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang.

Nguyễn Thanh S khai: Mang theo số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) và sử dụng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi thì S không thắng cũng không thua. Khi lực lượng Công an thu giữ khi vào kiểm tra và bắt quả tang thu giữ trên người S số tiền 13.500.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng), toàn bộ số tiền này S sử dụng nhằm mục đích đánh bạc.

Trần Minh S khai: Mang theo số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm nghìn đồng) và sử dụng 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi, S đã thua hết số tiền này, số tiền còn lại là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) S không sử dụng vào mục đích đánh bạc để trên người và bị lực lượng Công an thu giữ khi vào kiểm tra và bắt quả tang.

Nguyễn Thanh Th khai: Sử dụng số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi, Th thua khoảng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại Th bỏ tại chiếu bạc khi bị lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang.

Nguyễn Văn H khai: Mang theo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và sử dụng 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi thì H không thắng không thua. Khi lực lượng Công an vào kiểm tra và bắt quả tang thu giữ trên người H số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng) trong đó có 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) H sử dụng nhằm mục đích đánh bạc.

Lưu Thanh G khai: Mang theo số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi thì G thắng. Khi Công an vào kiểm tra và bắt quả tang thu giữ trên người G số tiền 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng), toàn bộ số tiền này G sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Anh D khai: Mang theo số tiền 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Trong quá trình chơi thì Dũng thắng. Khi Công an vào kiểm tra và bắt quả tang thu giữ trên người Dũng số tiền 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), đây là toàn bộ số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 03/10/2018 và lời khai của các bị cáo T, S, G, S, Dũng, Th, H xác định: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 37.400.000 đồng (Ba mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 10.500.000 đồng (Mười triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền thu giữ trên người các bị cáo là 26.900.000 đồng (Hai mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 207/CT-VKS.TU ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S, Trần Minh S, Lưu Thanh G, Nguyễn Anh D, Nguyễn Văn H từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 37.400.000 đồng; tịch thu tiêu hủy bộ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai, 01 cái mâm bằng inox, 01 cái thùng giấy hình tròn; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Minh S số tiền 4.500.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu rõ. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/10/2018, tại quán Anh Thanh (Miền Tây) do Nguyễn Thanh Th làm chủ tại Khu phố L, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Minh S, Lưu Thanh G, Nguyễn Thanh S,

Nguyễn Anh D, Nguyễn Thanh Th và Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc với hình thức lắc bầu cua được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 37.400.000 đồng (Ba mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò: Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Minh T là người đề xuất việc đánh bạc, chuẩn bị phương tiện phục vụ cho việc đánh bạc, rủ rê bị cáo S, G, S đánh bạc và là người làm cái, bị cáo Nguyễn Thanh Th sử dụng địa điểm kinh doanh của mình để cho các bị cáo khác đánh bạc, cung cấp phương tiện để các bị cáo khác đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc, các bị cáo còn lại tham gia với vai trò tích cực. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét vai trò của từng bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Bản thân các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, công việc ổn định. Do đó, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tiền và số tiền phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Thanh Th, Lưu Thanh G, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn H là phù hợp, số tiền phạt đối với bị cáo Trần Minh S và Nguyễn Anh D là cao, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá nhân thân, vai trò, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo quyết định hình phạt tiền thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 37.400.000 đồng được sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; tịch thu tiêu hủy 04 bộ bầu cua tôm, cá, gà, nai, 01 cái mâm bằng inox, 01 cái thùng giấy hình tròn; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000 đồng, trả lại cho bị cáo Trần Minh S số tiền 4.500.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Minh S, Lưu Thanh G, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Anh D, Nguyễn Thanh Th và Nguyễn Văn H phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Trần Minh S 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Lưu Thanh G 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh D 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 35.000.000.000 (Ba mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000 đồng, trả lại cho bị cáo Trần Minh S số tiền 4.500.000 đồng.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 37.400.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai chưa qua sử dụng; 01 bộ bầu, cua, tôm, cá, gà, nai đã qua sử dụng; 01 cái mâm bằng inox, 01 cái thùng giấy hình tròn.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Minh T, Trần Minh S, Lưu Thanh G, Nguyễn Thanh S, Nguyễn Anh D, Nguyễn Thanh Th và Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hương Diệp

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hương Diệp

